TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** * * *	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày 06/12 /2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Huy và ông Nguyễn Lương Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Anh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q, sinh năm 1979 tại Hà Nội; Trú tại thôn Đ, xã Th, huyện X, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa lớp 09/12; Nghề nghiệp lao động tự do; Con ông Phạm Ngọc H và bà Nguyễn Thị; Vợ là Triệu Thị Ng, sinh năm 1982; Có 04 con, lớn sinh năm 2000 , nhỏ sinh năm 2024 ;Tiền án, tiền sự không; Bị tạm giam từ ngày 19/6/2024 đến ngày 27/8/2024 (Có mặt).

- Người bị hại:

1. Anh Phạm Văn K, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Tri Thuỷ, xã Tri Thuỷ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1980; Trú tại: Xóm 9, xã Thọ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

(Đều có đơn xin xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Công T, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Phương Thượng 2, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

2. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Liên Tân, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

3. Chị Triệu Thị Ng, sinh năm 1982; trú tại: Thôn Bái Đô, xã Tri Thuỷ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

(Đều có đơn xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Phạm Văn Q có mối quan hệ bạn bè với anh Phạm Văn K. Quân đã nhiều lần hỏi mượn xe ô tô tải biển số 89C-120.80 của anh Kỷ để chở hàng thịt bò mang bán, sau khi bán xong thì Quân mang xe trả cho anh Kỷ. Đến khoảng 14 giờ, ngày 12/10/2023, Quân lại gọi điện thoại cho anh Kỷ để hỏi mượn chiếc xe ô tô tải biển số 89C-120.80 để chở hàng, anh Kỷ đồng ý. Quân dùng xe ô tô của anh Kỷ chở hàng được 4-5 ngày, không có tiền nên Quân mang xe ô tô đến khu vực chợ Đằn, thôn Đồng Thái, xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam bán cho anh Hoàng Công T lấy số tiền là 100.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền bán xe ô tô, Quân đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết. Anh Hoàng Công Tuấn sau khi mua được xe ô tô tải biển số 89C-120.80 đã sử dụng vào việc chở hàng cho đến tháng 02/2024 thì bán cho người không quen biết ở phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Anh Kỷ không thấy Q trả xe đã gọi điện hỏi thì được Q trả lời đã bán xe ô tô nên ngày 21/12/2023, anh K đến cơ quan Công an tố giác hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của Q.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 19/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Xuyên kết luận: Xe ô tô tải, màu sơn trắng, nhãn hiệu SUZUKI, trọng tải: 500kg, BKS: 89C-120.80, tổng giá trị là 100.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Anh Nguyễn Đức H trước đây đã có giao dịch bán trâu, bò với Phạm Văn Quân và các giao dịch đều được thanh toán trả tiền đầy đủ. Vào khoảng giữa tháng 12/2023, anh Hành đã chủ động chụp ảnh mẫu trâu, bò rồi gửi cho Q để giới thiệu hàng nên hai người hẹn gặp nhau thực hiện giao dịch mua bán. Tối ngày 21/12/2023, anh Hành thuê xe tải chở 14 con bò và 05 con trâu để bán cho Quân. Khoảng 04 - 05 giờ sáng ngày 22/12/2023, anh Hành chở trâu, bò đến trang trại của anh Lại Văn Bí (là trang trại nơi Quân nhờ anh Bí cho gửi trâu, bò). Khi đến trang trại không có Q ở đó, Q đã nhờ cháu là anh Phạm Văn T nhận hàng và cân trọng tải số trâu, bò với anh Hành xác định được tổng số trọng lượng trâu, bò là 5.115 kg. Sau khi cân hàng xong, anh Hành giao số trâu, bò cho anh Tiến và đi về nhà Quân tại thôn Bái Đô, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên đợi để thực hiện giao dịch mua bán trâu bò với Quân. Đến chiều ngày 22/12/2023, Q về nhà thỏa thuận miệng thống nhất giá bán với anh Hành tổng số tiền 14 con bò, 05 con trâu là 300 triệu đồng. Sau đó, Quân liên hệ với anh Bùi Văn Hải thuê ô tô để chở trâu, bò đi bán. Anh H thuê anh Bùi Đức M chở hàng trâu, bò đến nhà anh Nguyễn Văn T (sinh năm: 1971), Cư trú: thôn Vân, xã Hợp Thanh, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội để nhờ tìm người mua lại hàng. Anh Tăng gọi điện cho anh Phạm Văn Hải để mua lại trâu, bò cho Quân. Sau đó, anh Tg đi cùng Q, M lái xe ô tô tải chở hàng dẫn đến nhà anh H, sau khi xem hàng, anh H thống nhất với Q mua lại số trâu, bò là 300.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ 14 con bò, 05 con trâu, anh Hải đã thanh toán trả tiền cho Quân số tiền 300.000.000 đồng. Sau khi có tiền, Quân sử dụng số tiền trên vào mục đích cá nhân và trốn tránh không trả tiền cho anh Nguyễn Đức Hành. Anh Hành đợi ở nhà Q 04 ngày và liên lạc nhiều lần để đòi tiền nhưng Quân không trả lại tiền cho anh H. Đến ngày 26/12/2023, anh Nguyễn Đức H đến Cơ quan điều tra - Công an huyện Phú Xuyên có đơn tố giác tội phạm đề nghị giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14 ngày 19/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Xuyên kết luận: 14 con bò, 05 con trâu trị giá là 300.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 81CT-VKS ngày 30/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố Phạm Văn Quân về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 3 Điều 175, khoản 1 Điều 54; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 - 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Ngoài ra còn đề nghị về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 12/10/2023, Quân hỏi mượn xe ô tô tải BKS: 89C-120.80 trị giá 100.000.000 đồng của anh Phạm Văn K nói là đi chở hàng nhưng do không có tiền mua hàng trâu bò nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, mang bán lấy số tiền 100.000.000 đồng;

Ngày 22/12/2023, Q thỏa thuận mua 14 con bò, 05 con trâu của anh Nguyễn Đức Hành với giá 300.000.000 đồng. Quân hẹn anh H chờ Q mang số trâu, bò đi bán lấy tiền về trả nhưng sau khi bán được 300.000.000 đồng, Quân nói dối chưa nhận được tiền bán trâu, bò và trốn tránh để không trả số tiền này cho anh Hành.

Như vậy, Phạm Văn Q đã lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt của anh Phạm Văn K và anh Nguyễn Đức H với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 400.000.000 đồng. Hành vi của Phạm Văn Q đã phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng hình phạt "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe những người khác không phạm tội.

[3] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; đã bồi thường, hoàn trả toàn bộ tiền chiếm đoạt cho các bị hại; các bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng, cho bị cáo được hưởng mức án thấp dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn Q đã bồi thường trả anh Phạm Văn Kỷ số tiền 100.000.000 đồng, trả anh Nguyễn Đức H số tiền 300.000.000 đồng, những người bị hại hiện không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

[5] Đối với Nguyễn Văn T có hành vi giúp Q bán xe cho anh Hoàng Công T, làm rõ khi nhờ T bán giúp xe Q nói đây là xe của Q có giấy tờ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nên không xem xét xử lý Tuấn là có căn cứ.

Đối với Hoàng Công T mua lại xe ô tô tải BKS: 89C-120.80 do Phạm Văn Q đem đến bán, khi mua xe ô tô có đầy đủ giấy tờ, T không biết là tài sản do phạm tội mà có và đã bán lại chiếc xe ô tô tải BKS: 89C-120.80 cho người khác nhưng không còn thông tin để cung cấp nên Cơ quan điều tra không thu giữ được xe ô tô tải BKS: 89C-120.80.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ra các quyết định tố tụng hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản;

2. Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn Q 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hà Nội;

- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên;
- Lưu hồ sơ, vp…

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Tuấn